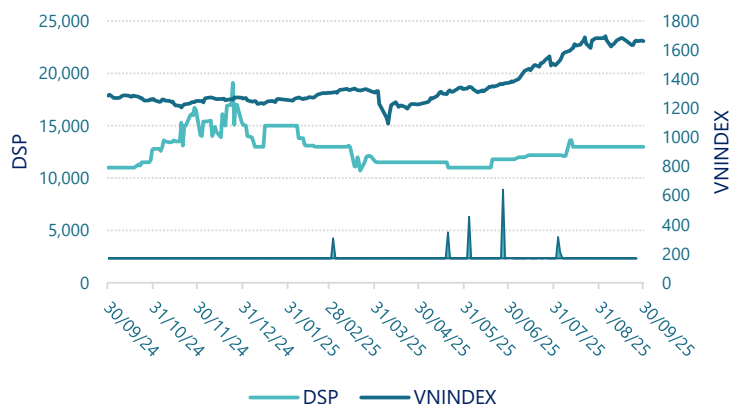


CTCP Dịch vụ Du lịch Phú Thọ (UPCOM: DSP)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 30/09/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	13,000
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	19,100
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	10,700
SL cổ phiếu LH	118,684,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,543
P/E	-15.3
EPS	-848

DT thuần

Q3/25

45.2

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 1.00 | 2.2%

YoY: ▼ 4.90 | -9.9%

LN sau thuế

Q3/25

-55.4

tỷ VNĐ

QoQ: ▼ 45.9 | -482%

YoY: ▼ 41.4 | -295%

Tỷ suất lãi EBIT

Q3/25

-123%

+/- YoY: ▼ 94.7%

DT thuần

9T 2025

136

tỷ VNĐ

YoY: ▼ 25.0 | -15.8%

LN sau thuế

9T 2025

-70.0

tỷ VNĐ

YoY: ▼ 79.8 | -816%

ROE

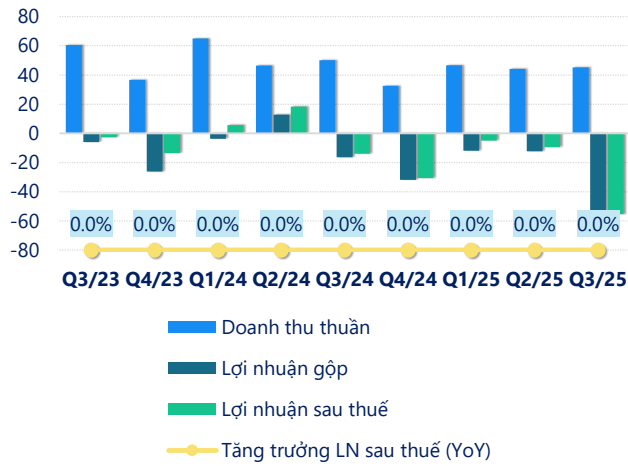
Q3/25

-11.1%

+/- YoY: ▼ 10.7%

tỷ VNĐ

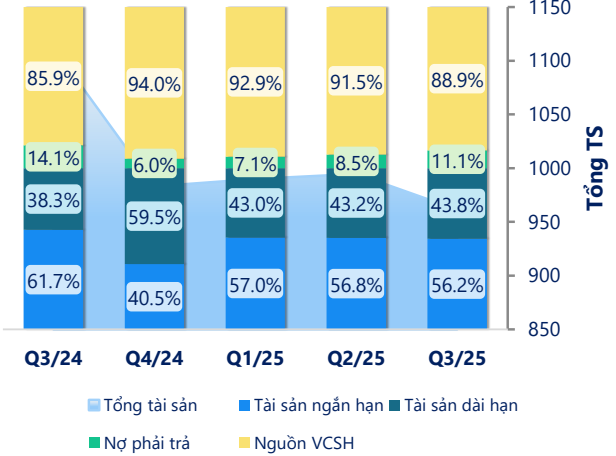
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

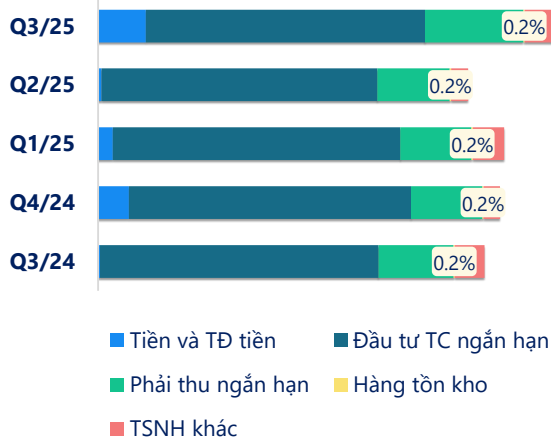
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



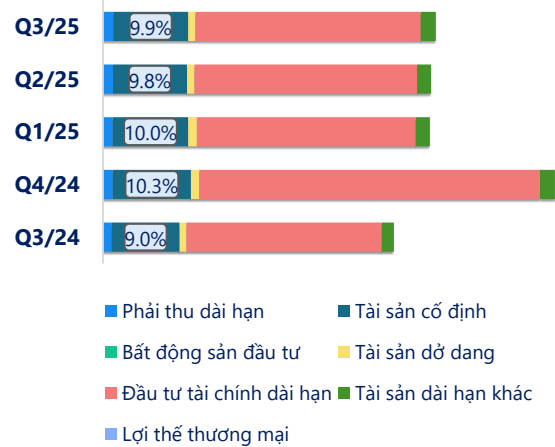
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

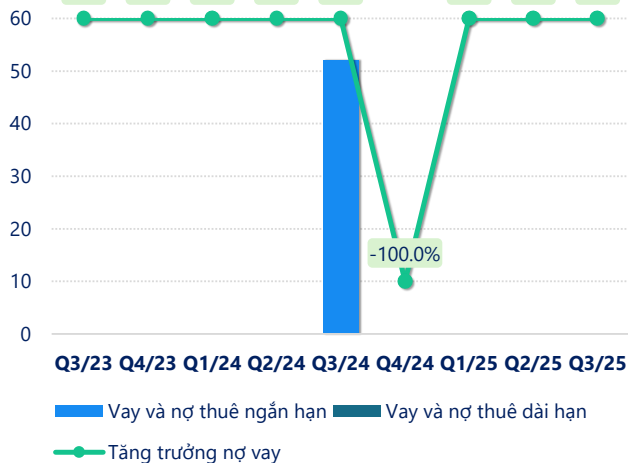
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

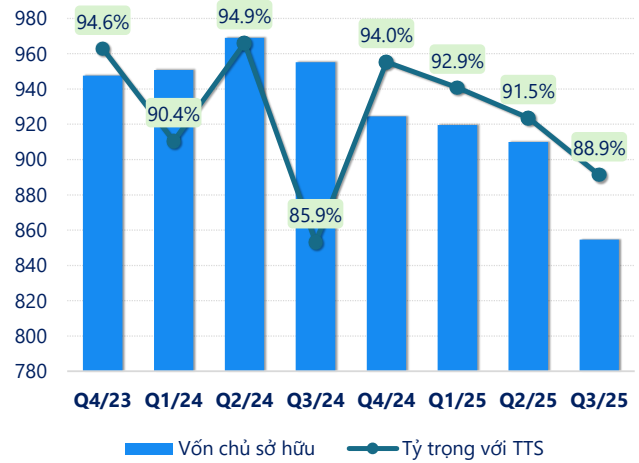
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

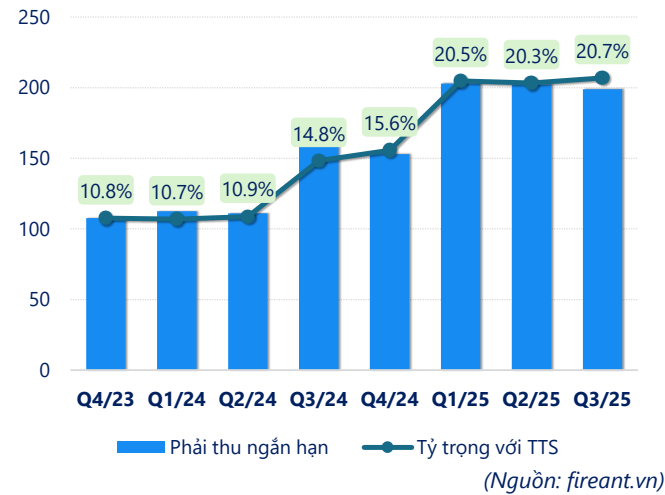
tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu

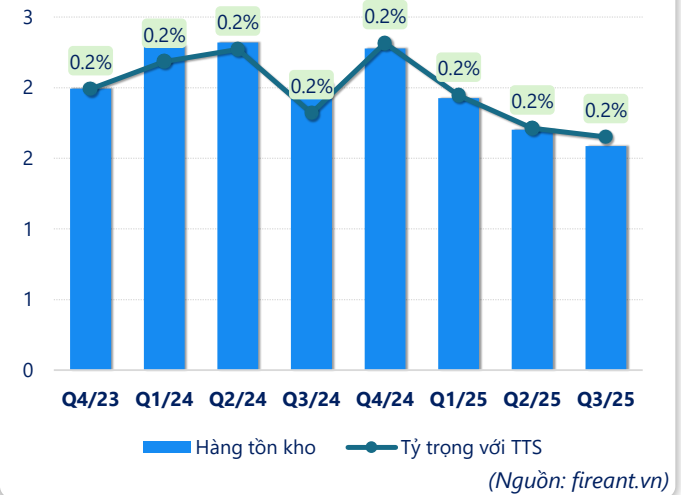


(Nguồn: fireant.vn)

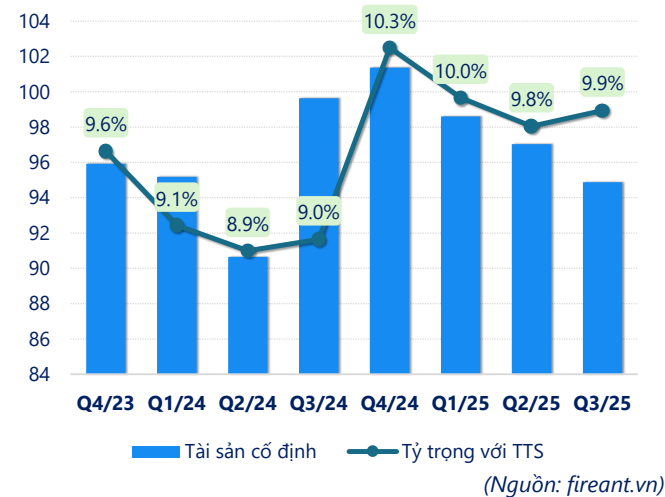
tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


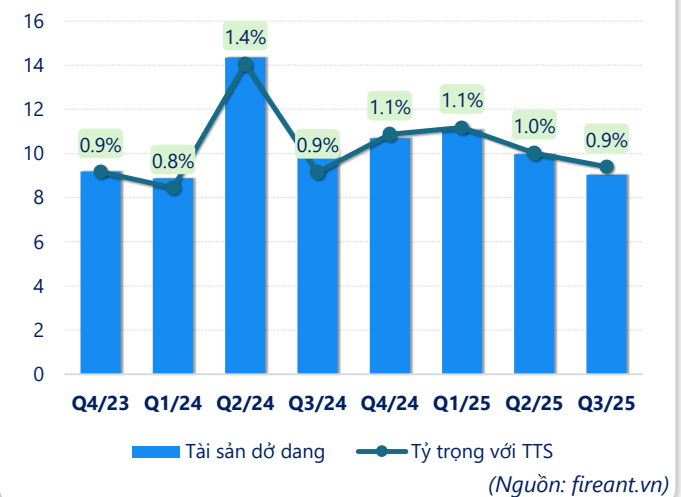
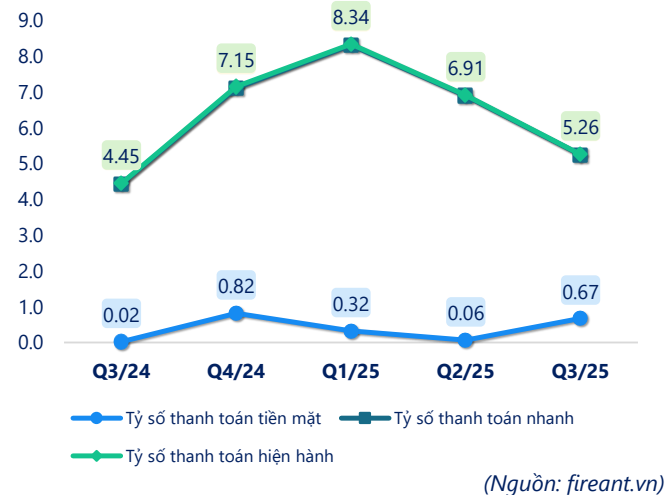
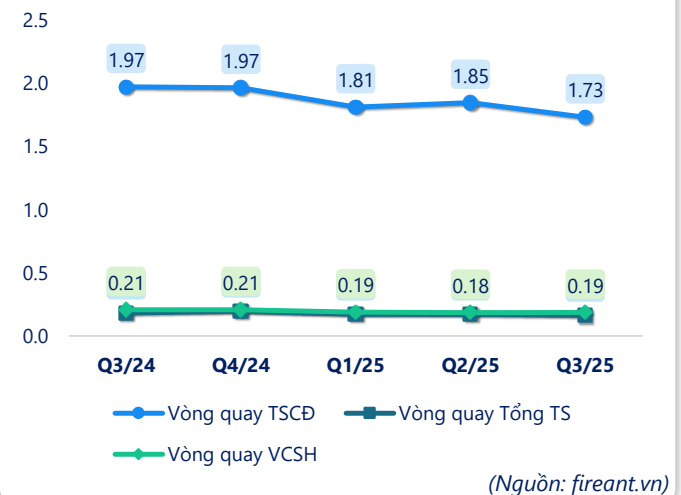
tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


tỷ VNĐ

Tài sản cố định


tỷ VNĐ

Tài sản dở dang

Chỉ số thanh khoản

Vòng quay tài sản


CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Tổng tài sản	1,112	983	990	995	961
Tài sản ngắn hạn	686	398	564	565	540
Tiền và tương đương tiền	3.29	45.4	21.9	5.09	69.0
Đầu tư tài chính ngắn hạn	468	173	313	332	247
Phải thu ngắn hạn	165	153	203	202	199
Hàng tồn kho	2.02	2.28	1.92	1.70	1.59
Tài sản ngắn hạn khác	48.8	25.0	24.8	23.8	23.6
Tài sản dài hạn	426	585	426	430	421
Phải thu dài hạn	12.6	12.6	12.6	13.0	13.0
Tài sản cố định	99.6	101	98.6	97.0	94.9
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	10.2	10.7	11.1	9.97	9.04
Đầu tư tài chính dài hạn	286	441	285	291	285
Tài sản dài hạn khác	17.9	19.1	18.6	18.5	19.1
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	157	58.7	70.6	84.7	107
Nợ ngắn hạn	154	55.7	67.6	81.7	103
Vay và nợ thuê ngắn hạn	52.0	0	0	0	0
Phải trả người bán ngắn hạn	12.3	12.0	10.7	6.62	9.92
Nợ dài hạn	2.98	2.98	2.98	2.96	4.10
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	955	924	919	910	855
Vốn chủ sở hữu	955	924	919	910	855
Vốn điều lệ	1,187	1,187	1,187	1,187	1,187
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)